TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:05/2025/QĐCNHGT-DS	*Bỉm Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, khoản 1 Điều 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trịnh Thị M và chị Vũ Thị T

Sau khi nghiên cứu;

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 24/3/2025 của bà Trịnh Thị M;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/4/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên giam gia hòa giải sau đây:

1. Bà Trịnh Thị M, sinh năm 1955

Trú tại: Tổ D, khu phố G, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Vũ Thị T - sinh năm 1988

Trú tại: SN B, tổ B, khu phố I, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/4/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/4/2025 cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 17/4/2025 chị Vũ Thị T còn nợ của bà Trịnh Thị M số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), theo giấy khất nợ ngày 31/9/2021.

Chị Vũ Thị T có trách nhiệm thanh toán (trả nợ) cho bà Trịnh Thị M số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Thời gian trả nợ hai bên thoả thuận thống nhất như sau: Vào ngày 28 hàng tháng chị T trả cho bà M 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) cho đến khi trả hết số tiền nợ nêu trên. Thời gian trả nợ kể từ tháng 5/2025 trở đi cho đến khi trả hết số tiền nợ nêu trên.

Nếu chị Vũ Thị T vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào, thì kể từ ngày bà M có đơn đề nghị Thi hành án thì hàng tháng chị T còn phải chịu thêm khoản lãi suất do Ngân hàng quy định tương ứng với số tiền gốc chậm trả và thời gian chưa thi hành án(theo quy định tại Điều 357/ Bộ luật Dân sự).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. ***Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.***

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND thị xã Bỉm Sơn;*
- *Thi hành án dân sự Bỉm Sơn;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ việc.*

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ